

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN CHÂU THÀNH  
TỈNH KIÊN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **68/2022/HS-ST**  
Ngày 27/9/2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH KIÊN GIANG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ Tọa phiên tòa:* Ông **Nguyễn Thanh Phong**

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1/ Ông **Nguyễn Thành Thái**

2/ Ông **Hà Ứng Cường**

*- Thư ký ghi biên bản phiên tòa:* Bà **Lữ Cẩm Nhung** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang.

*- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tham gia phiên tòa:*  
Ông **Nguyễn Minh Vương** - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 9 năm 2022, Tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 50/2022/TLST-HS ngày 31 tháng 8 năm 2022 về tội “Đánh bạc” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 62/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 9 năm 2022 đối với bị cáo:

**Huỳnh Văn T;** sinh năm 1981 tại Kiên Giang; Nơi cư trú: ấp T, xã T, huyện T, tỉnh G; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa: 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Huỳnh Út B, sinh năm 1961 và bà Mai Thị X, sinh năm 1961; Vợ tên Phan Thị Tuyết M, sinh năm 1991 và có 02 người con, lớn nhất sinh năm 2007 và nhỏ nhất sinh năm 2018; Tiền án: Không.

*- Tiền sự:* 01

Ngày 15 tháng 4 năm 2021 bị can bị Công an xã Giục Tượng, huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc trái phép theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 24/QĐ-XPHC ngày 15 tháng 4 năm 2021.

Bị cáo cho tại ngoại để điều tra. (Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

Người có quyền và nghĩa vụ liên quan:

1/ Anh **Đoàn Văn L,** sinh năm 1987 (Có đơn xin xét xử vắng mặt)

Trú tại: ấp B, xã T, huyện T, tỉnh G.

2/ Anh **Đoàn Ái M**, sinh năm 1994 (Có đơn xin xét xử vắng mặt)

Trú tại: Số 180 Ngô Thời N, khu phố 1, phường B, thành phố G, tỉnh G.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:* Vào khoảng 15 giờ 30 phút ngày 13 tháng 4 năm 2022, tại phía trước nhà của ông Trần Hoài T thuộc ấp Tân Đ, xã T, huyện T, tỉnh G, Công an xã T đã phát hiện Huỳnh Văn T cùng với Đoàn Văn L, Đoàn Ái M đang có hành vi đánh bạc thắng thua bằng tiền với hình thức lắc “Bầu cua”. Lực lượng chức năng đã tiến hành lập biên bản về vụ việc và thu giữ các dụng cụ dùng đánh bạc gồm: 01 cái nắp kim loại hình tròn; 01 hộp giấy màu đỏ, hình tròn, rỗng bên trong, phía đáy hộp có in hình con cá; 03 hột xộp hình khối 6 mặt có in hình Nai, Bầu, Gà, Cá, Cua, Tôm; 01 tờ giấy (bàn dùng để đặt) có in hình Nai, Bầu, Gà, Cá, Cua, Tôm; Thu giữ trên người của T và M số tiền 670.000 đồng. Sau đó, đã tiến hành mời các đối tượng trên về Công an xã để làm việc.

Tại Công an xã T, Huỳnh Văn T, Đoàn Văn L, Đoàn Ái M thừa nhận hành vi đánh bạc thắng thua bằng tiền với hình thức lắc “Bầu cua”, Cụ thể: T làm cái, cho L và M đặt cược, T sẽ bỏ 03 hột “Bầu cua” bằng xộp hình khối có 6 mặt (mỗi hột có hình Nai, Cua, Tôm, Gà, Cá, Bầu lần lượt ở các mặt) vào cái hộp rồi lấy nắp đậy lại sau đó xóc hộp và đợi người đặt cược vào các ô có các hình Nai, Cua, Tôm, Gà, Cá, Bầu tương ứng trên bàn đặt. Khi người chơi đặt xong thì T mở hộp nếu mặt trên của 03 hột xộp không có hình nào trùng với các hình mà người đặt cược đặt thì T thắng và ngược lại nếu có hình trùng với hình mà người chơi đặt thì người làm cái thua. Tỷ lệ thắng là 1 thắng 1 và thua là 1 thua 1, sau khi xác định thắng thua, chung chi tiền xong thì kết thúc ván đó và bắt đầu lại ván mới.

Hành vi đánh bạc cụ thể như sau:

1. Huỳnh Văn T – Sinh năm: 1981, nơi cư trú: Tổ 10, ấp B, xã T, huyện T là đối tượng đã từng bị xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền về hành vi đánh bạc vào ngày 15 tháng 4 năm 2021. Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 13 tháng 4 năm 2022, T đi đến nhà của Trần Hoài T thuộc ấp Đ, xã T, huyện T, tỉnh G để chơi. Tại đây, T nhìn thấy một số đứa bé đang chơi lắc “Bầu cua” thì T kêu những đứa bé này nhường lại bộ lắc “Bầu cua” trên cho T. Sau đó, T rủ Đoàn Văn L (Boy) và Đoàn Ái M tham gia lắc “Bầu cua” ăn tiền, thì cả hai đồng ý. Khi đi T mang theo số tiền khoảng 330.000 đồng nên T đem số tiền trên ra để đánh bạc và bắt đầu làm cái cho L và M đặt cược mỗi ván từ 20.000 đồng đến 40.000 đồng. Đến 15 giờ 30 phút cùng ngày, lúc này T chơi được 7 đến 8 ván thì bị Công an phát hiện lập biên bản. Thu giữ của T số tiền 420.000 đồng.

2. Đoàn Ái M – Sinh năm: 1994, nơi cư trú: 180 Ngô Thời N, khu phố 1, phường B, thành phố G, tỉnh G. Khoảng 14 giờ ngày 13 tháng 4 năm 2022, M đi đến nhà của Trần Hoài T thuộc ấp Tân Đ, xã Giục T, huyện T, tỉnh G để chơi. Tại đây, T rủ M tham gia lặc “Bầu cua” ăn tiền, thì M đồng ý. Khi đi M mang theo số tiền khoảng 270.000 đồng nên M đem số tiền trên ra để đánh bạc và đặt cược mỗi ván 20.000 đồng. Đến 15 giờ 30 phút cùng ngày thì bị Công an phát hiện lập biên bản. Thu giữ của M số tiền 250.000 đồng.

3. Đoàn Văn L – Sinh năm: 1987, cư trú: ấp B, xã T, huyện T, tỉnh G. Khoảng 14 giờ ngày 13 tháng 4 năm 2022, L đi đến nhà của Trần Hoài T thuộc ấp Đ, xã T, huyện T, tỉnh G để chơi. Tại đây, T rủ L tham gia lặc “Bầu cua” ăn tiền, thì L đồng ý. Khi đi L mang theo số tiền khoảng 45.000 đồng nên L đem số tiền trên ra để đánh bạc và đặt cược mỗi ván 20.000 đồng đến 40.000 đồng. Đến 15 giờ 30 phút cùng ngày thì bị Công an phát hiện lập biên bản. Do số tiền của L bị rơi mất nên Công an không thu giữ gì của L.

*Áp dụng tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:*

*Về tình tiết tăng nặng:* Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

*Về tình tiết giảm nhẹ:* Trong quá trình điều tra, truy tố bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; Phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng.

*\* Việc thu giữ, tạm giữ đồ vật, tài liệu vật chứng:*

Quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang đã tiến hành nhập kho vật chứng các đồ vật mà Công an thị trấn Minh Lương đã thu giữ gồm:

- Tiền Việt Nam: 670.000 đồng gồm: Tiền dùng để đánh bạc của T: 420.000 đồng, Tiền dùng để đánh bạc của M là: 250.000 đồng.

- 01 (một) cái nắp kim loại hình tròn.

- 01 (một) tờ giấy có in hình Nai, Bầu, Già, Cá, Cua, Tôm.

- 01 (một) hộp giấy màu đỏ hình tròn, rỗng bên trong, phía đáy hộp có in hình con cá.

- 03 (ba) hộp xộp hình khối 6 mặt có in hình Nai, Bầu, Già, Cá, Cua, Tôm.

Đối với Trần Hoài T là chủ nhà nơi xảy ra việc đánh bạc, Qua trình điều tra đã xác định T không có hành vi tổ chức đánh bạc hoặc Gá bạc. Vì vậy, không tiến hành xử lý đối với T.

Đối với Đào Hoàng D là người có tên trong biên bản sự việc và bị Công an xã T mời về làm việc. Quá trình điều tra đã xác định D không tham gia đánh bạc nên không tiến hành xử lý đối với D.

Đối với đối tượng gồm Đoàn Văn L và Đoàn Ái M có hành vi đánh bạc do số tiền dùng để đánh bạc không đủ định lượng cấu thành tội đánh bạc. Vì vậy, không xử lý hình sự đối với các đối tượng này về tội đánh bạc.

**Tại bản cáo trạng số: 50/CT-VKS-CT** ngày 30/8/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang đã truy tố bị cáo **Huỳnh Văn T** về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo **Huỳnh Văn T** phạm tội “Đánh bạc” và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 35 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo **Huỳnh Văn T** từ 20.000.000đ đến 25.000.000đ.

Về biện pháp tư pháp đề nghị HĐXX áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, xử:

- Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước số tiền Việt Nam: 670.000 đồng gồm: Tiền dùng để đánh bạc của T: 420.000 đồng, Tiền dùng để đánh bạc của M là: 250.000 đồng.

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) cái nắp kim loại hình tròn; 01 (một) tờ giấy có in hình Nai, Bàu, Già, Cá, Cua, Tôm; 01 (một) hộp giấy màu đỏ hình tròn, rỗng bên trong, phía đáy hộp có in hình con cá và 03 (ba) hộp xộp hình khối 6 mặt có in hình Nai, Bàu, Già, Cá, Cua, Tôm đến nay không còn giá trị sử dụng.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận về quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành.

Bị cáo được nói lời nói sau cùng, các bị cáo đều xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử (HĐXX) nhận thấy như sau:*

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Châu Thành, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản Cáo trạng đã nêu. Lời khai của các bị cáo phù hợp lời khai tại Cơ quan điều

tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ, thể hiện: Vì động cơ vụ lợi nên vào ngày 13 tháng 4 năm 2022 Huỳnh Văn T rủ Đoàn Ái M và Đoàn Văn L đánh bạc thắng thua bằng tiền bằng hình thức Lắc “Bầu cua” do T làm cái tại phía trước nhà ông Trần Hoài T thuộc ấp Đ, xã T, huyện T, tỉnh G. Đến 15 giờ 30 phút cùng ngày thì bị lực lượng công an phát hiện lập biên bản về việc đánh bạc. Tang vật thu giữ là một bộ dụng cụ để lắc “Bầu cua” và Tiền trên người của Tân và Mông là 670.000 đồng.

Đối với Huỳnh Văn T quá trình điều tra xác định Tân đã từng bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc bằng hình thức phạt tiền vào ngày 15/4/2021.

Căn cứ tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự quy định: *“Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”*; ....Như vậy việc bị cáo Huỳnh Văn T tham gia đánh bạc thắng thua bằng tiền với hình thức lắc “Bầu cua” khi bị cáo T có một tiền sự về hành vi đánh bạc chưa được xóa án tích nên đã đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” như đã viện dẫn nêu trên.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những vi phạm pháp luật mà còn gây mất an ninh trật tự ở địa phương nơi xảy ra vụ án và đây còn là nguyên nhân làm phát sinh nhiều loại tội phạm khác cho xã hội mà không thể lường trước được. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực, nhận thức được “Đánh bạc” dưới hình thức lắc bầu cua là một tệ nạn xã hội đã được pháp luật nghiêm cấm. Thế nhưng chỉ vì động cơ vụ lợi máu đỏ đen mà bị cáo đã bất chấp pháp luật tìm mọi cách để thực hiện hành vi phạm tội của mình, cố ý tụ tập lại để sát phạt ăn thua tiền lẫn nhau mà không nghĩ gì đến hậu quả mà bản thân cũng như gia đình bị cáo phải gánh chịu. HĐXX nhận thấy bản thân bị cáo Tân có một tiền sự về hành vi đánh bạc chưa được xóa án tích mà lại tiếp tục phạm tội, đáng lẽ ra từng bị pháp luật xử lý bị cáo phải biết sửa sai mà lao động chân chính để lo cho gia đình và nuôi dạy con cái, thế nhưng với lối sống lười lao động bị cáo cứ lao đầu vào con đường phạm tội để rồi hôm nay phải chịu sự nghiêm trị của pháp luật. Với hành vi phạm tội nêu trên, HĐXX nghị án thảo luận cần có mức án tương xứng để răn đe, giáo dục bị cáo, đồng thời cũng nhằm phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Xét về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng được quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

[5] Xét về tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo; ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Có trình độ học vấn thấp nên việc am hiểu pháp luật có phần hạn chế; Hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, con còn nhỏ và là lao động duy nhất trong gia đình nên cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo được quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét hình phạt khi lượng hình đối với bị cáo để có mức án phù hợp.

[6] Xét đề nghị của vị đại diện VKS tại phiên tòa về việc định tội danh, khung hình phạt cũng như việc áp dụng các điều luật để xử lý vụ án là có căn cứ pháp luật nên HĐXX ghi nhận để xem xét.

[7] Về đánh giá vật chứng, xử lý vật chứng:

7.1 Đối với số tiền 670.000 đồng gồm: Tiền dùng để đánh bạc của T: 420.000 đồng, Tiền dùng để đánh bạc của M là: 250.000 đồng nên cần phải xử tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước là phù hợp.

7.2 Đối với 01 (một) cái nắp kim loại hình tròn; 01 (một) tờ giấy có in hình Nai, Bàu, Già, Cá, Cua, Tôm; 01 (một) hộp giấy màu đỏ hình tròn, rỗng bên trong, phía đáy hộp có in hình con cá và 03 (ba) hộp xộp hình khối 6 mặt có in hình Nai, Bàu, Già, Cá, Cua, Tôm đến nay không còn giá trị sử dụng nên cần xử tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

[8] Về án phí: Xử buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 35 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Huỳnh Văn T phạm tội: “Đánh bạc”.

Xử phạt bị cáo Huỳnh Văn T **20.000.000đ** (Hai mươi triệu đồng), kể từ ngày án có hiệu lực pháp luật.

Về biện pháp tư pháp áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, xử:

- Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước số tiền 670.000 đồng gồm: Tiền dùng để đánh bạc của T: 420.000 đồng, Tiền dùng để đánh bạc của M là: 250.000 đồng.

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) cái nắp kim loại hình tròn; 01 (một) tờ giấy có in hình Nai, Bàu, Già, Cá, Cua, Tôm; 01 (một) hộp giấy màu đỏ hình tròn,

rỗng bên trong, phía đáy hộp có in hình con cá và 03 (ba) hộ xộp hình khối 6 mặt có in hình Nai, Bầu, Già, Cá, Cua, Tôm đến nay không còn giá trị sử dụng.

Vật chứng trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành đang quản lý theo Quyết định chuyển giao vật chứng số: 35/QĐ-VKSCT ngày 30/8/2022 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang.

Về áp phí áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016.

Xử buộc bị cáo Huỳnh Văn T phải nộp 200.000 đồng tiền án phí Hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ nhận bản án hoặc bản án được niêm yết.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Kiên Giang;
- Sở tư pháp tỉnh Kiên Giang;
- VKSND huyện Châu Thành;
- Công An huyện Châu Thành;
- Chi cục THADS huyện Châu Thành;
- Bị cáo;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ Tọa phiên Tòa**

**Nguyễn Thanh Phong**

